TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 282/2025/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 181/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà Lương Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khối phố 2, phường H, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: ông Đỗ Trần Đình T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khối phố M, phường B, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị T và ông Đỗ Trần Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lương Thị T và ông Đỗ Trần Đình T thống nhất giao cháu Đỗ Lương Hà M, sinh ngày 23/02/2023 cho ông Đỗ Trần Đình T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Bà Lương Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lương Thị T và ông Đỗ Trần Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng bà Lương Thị T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004668 ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà Lương Thị T số tiền đã nộp là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng ;
- VKSND khu vực 5-Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường B;

(Số 27/2023 ngày 03/7/2023)

- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Ninh Minh Tân